

**.TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**
Bản án số: 56/2018/HSST
Ngày: 27-11-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vi Thị Dung

2. Ông Hà Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu - tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên

Ngày 27/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 48/2017/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

La Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 29 tháng 02 năm 2000 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối 2A, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông La Văn H (Đã chết) và bà Lương Thị Đ; Vợ và con: Chưa có; Tiền sự: Ngày 25/6/2017, bị Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 750.000^d về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đến nay chưa thi hành; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 24/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 05/4/2018; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2018 cho đến nay; Có mặt.

- Người bị hại: Chị Đậu Hải Y; Sinh năm: 1990; Trú tại: Khối 2B, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Hữu H1; Sinh năm: 1992; Trú tại: Khối H, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 01 giờ ngày 01/9/2018, La Văn H đi vòng quanh thị trấn T tìm sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại khu vực khối 2B, thị trấn T, H đã đột nhập

vào nhà chị Đậu Hải Y và lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 (Plus) tại cửa ra vào. Sau khi trộm xong H đi về nhà. Do chiếc điện thoại có cài mật khẩu nên khoảng 15 giờ ngày 03/9/2018, H đưa chiếc điện thoại nói trên đến cửa hàng sửa điện thoại của anh Trần Hữu H1 thuê anh H1 bẻ khóa và dán màn hình với giá 130.000^d. Sau khi thực hiện xong việc bẻ khóa và dán điện thoại thì anh H1 chụp ảnh lại chiếc điện thoại và đăng lên mạng xã hội rồi trả lại cho H. Sau đó thì do chị Y đến gặp nên anh H1 biết được đó là tài sản do H trộm cắp mà có nên đã liên lạc với H và nhắc H trả lại điện thoại cho người bị mất. H đã đưa chiếc điện thoại nói trên đến nhờ anh H1 trả lại cho chị Y và anh H1 đã giao nộp chiếc điện thoại này cho cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu. Hiện nay, chị Y đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu bị cáo bồi thường về mặt dân sự.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Quỳnh Châu kết luận: Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG J7 (Plus) tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 6.200.000^d (Sáu triệu, hai trăm nghìn đồng).

Người bị hại - Chị Đậu Hải Y trình bày: Vào sáng ngày 01/9/2018, chị Y phát hiện chiếc điện thoại SAMSUNG J7 (Plus) để tại cửa phòng ngủ của gia đình bị mất, chị đã làm đơn trình báo cơ quan Công an huyện Q. Vào ngày 17/9/2018, chị đã nhận lại chiếc điện thoại bị mất trộm và hiện nay chị Y không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về mặt dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Anh Trần Hữu H1 trình bày: Vào chiều ngày 03/9/2018, có một tranh niên đến cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh thuê mở khóa và dán màn hình 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J7 (Plus). Sau khi thực hiện xong thì anh H1 có chụp ảnh đăng lên mạng xã hội và sau đó thì chị Y có đến cửa hàng anh hỏi về chiếc máy nói trên. Sau đó anh H1 đã liên lạc với La Văn H nói trả máy cho chị Y và tối ngày 03/9/2018, H đã đưa chiếc điện thoại nói trên cho anh H1 nhờ trả lại cho chị Y và anh H1 đã giao nộp lại cho cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu. Anh H1 không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS-HS ngày 06/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã truy tố bị cáo La Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai và những lời khai này đã được chủ tọa phiên tòa công bố tại phiên tòa. Ngoài ra, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường về mặt dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 01 giờ ngày 01/9/2018, tại địa bàn khối 2B, thị trấn T, huyện Q, bị cáo La Văn H đã có hành vi chiếm đoạt trái phép 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 (Plus) của chị Đậu Hải Y trị giá 6.200.000^d (Sáu triệu, hai trăm nghìn đồng).

Thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ ý thức coi thường kỷ cương pháp luật, chây lười lao động nhưng thích hưởng thụ trên thành quả, công sức lao động của người khác đã thúc đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Dù biết được rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt nhằm phục vụ cho nhu cầu của cá nhân mình. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vào tháng 8/2017, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mặc dù không bị coi là có tiền án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Ngoài ra, vào tháng 6/2017, bị cáo đã từng bị Công an huyện Quỳnh Châu xử phạt

hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” và đến nay chưa chấp hành. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng. Điều này vừa là để trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng là bài học để răn đe, phòng ngừa và cảnh tỉnh chung.

Tuy nhiên, xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện trả lại tài sản chiếm đoạt trái phép. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo La Văn H 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2018.

- Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS. Buộc La Văn H phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo có kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đậu Hải Y và anh Trần Hữu H1 có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; Chi cục THADS H.Quỳ Châu;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- P.KTNV&THA - TA T.Nghệ An;
- Lưu HSVA./.

Trần Hoài Nam